**MỘT SỐ LƯU Ý VỀ CHÍNH SÁCH GIẢM THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG NĂM 2024**

*Chính sách giảm*[***thuế GTGT***](https://einvoice.vn/tin-tuc/but-toan-ket-chuyen-thue-gtgt-va-luu-y)*năm 2024 là một trong những nội dung đáng chú ý trong hàng loạt những quy định mới có hiệu lực từ ngày 1/1/2024. Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được của giải pháp giảm thuế GTGT năm 2023 theo Nghị quyết số 101/2023/QH15, sang năm 2024, chính sách giảm thuế tiếp tục được thực hiện nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân. Để áp dụng giảm thuế đúng quy định theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP, người nộp thuế cần lưu ý 4 vấn đề quan trọng dưới đây.*

**1. Chính sách giảm thuế GTGT năm 2024 áp dụng khi nào?**

Căn cứ theo Điều 2, Nghị định 94/2023/NĐ-CP quy định về hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện, Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024. Việc tổ chức thực hiện của các cơ quan chức năng được thực hiện trong khoảng thời gian này.
Như vậy, thời gian giảm thuế GTGT năm 2024 theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP sẽ kéo dài từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024. Sau ngày 30/6/2024, các mức thuế suất GTGT sẽ quay về các mức thuế suất theo quy định tại Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 nếu không có văn bản điều hành khác.

**2. Nội dung chi tiết trong chính sách giảm thuế 2024**

Về cơ bản, nội dung Nghị định 94/2023/NĐ-CP quy định về vấn đề giảm thuế GTGT 2% dựa trên cơ sở kế thừa các nội dung được quy định tại Nghị định 44/2023/NĐ-CP đã được ban hành trước đó.

**2.1. Đối tượng giảm thuế GTGT Theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP**

Nghị định 94/2023/NĐ-CP triển khai thực hiện chính sách giảm thuế theo Nghị quyết 110/2023/QH15. Theo đó, theo Điều 1 của Nghị định này, các hàng hóa, dịch vụ tiếp tục được giảm thuế bao gồm:

Các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% được giảm 2% thuế GTGT, trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

* Viễn thông, tài chính ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, hoạt động kinh doanh bất động sản, kim loại và các sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không bao gồm khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, các sản phẩm hóa chất. Chi tiết các mục được quy định tại Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định này.
* Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được quy định chi tiết tại Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị định.
* Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết được quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định.
* Việc giảm thuế GTGT đối với từng nhóm hàng hóa, dịch vụ nêu trên được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Riêng đối với mặt hàng than được khai thác để bán ra (gồm cả than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín sau đó mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế GTGT. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế GTGT.

Lưu ý: Trường hợp hàng hóa, dịch vụ được nêu tại các Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng chịu thuế GTGT hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế GTGT.
**2.2. Mức giảm thuế GTGT**

Căn cứ theo Khoản 2, Điều 1, Nghị định 94/2023/NĐ-CP, **mức giảm thuế suất GTGT là 2%** đối với các cơ sở kinh doanh tính thuế theo phương pháp khấu trừ.
Đối với các cơ sở kinh doanh tính thuế theo phương pháp tỷ lệ doanh thu sẽ được giảm 20% mức tỷ lệ % tính thuế GTGT khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT.

**3. Cách xuất hóa đơn giảm thuế GTGT theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP**

Việc xuất hóa đơn giảm thuế GTGT xuống 8% theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP được thực hiện như sau:

- Cơ sở kinh doanh quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 1, Nghị định 94/2023/NĐ-CP:
+ Tại dòng thuế suất GTGT trên hóa đơn ghi “8%”; tiền thuế GTGT và tổng số tiền người mua phải thanh toán.

+ Cơ sở kinh doanh kê khai thuế GTGT đầu ra, cơ sở kinh doanh mua hàng hóa, dịch vụ kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào căn cứ theo hóa đơn GTGT.
+ Nếu các mức thuế suất khác nhau thì trên hóa đơn GTGT phải ghi rõ thuế suất của từng hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định 94/2023/NĐ-CP.
- Cơ sở kinh doanh quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 1, Nghị định 94/2023/NĐ-CP:
+ Tại cột “Thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm thuế.
+ Tại dòng “Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ”: Ghi theo số đã giảm 20% mức tỷ lệ % trên doanh thu và ghi chú “đã giảm”... tương ứng 20% tỷ lệ % để tính thuế GTGT theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP.

+ Hóa đơn bán hàng phải ghi rõ số tiền đã được giảm theo quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định 94/2023/NĐ-CP.